

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;

- Biên bản kiểm phiếu ngày 24/3/2016 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý ngày 24/3/2016.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 được thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:

- Giá trị SXCN : 3.346 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch;
- Doanh thu : 3.103 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch;
- Sản lượng sản xuất phôi thép : 235.144 tấn, đạt 90% kế hoạch;
- Sản lượng sản xuất thép cán : 287.061 tấn, đạt 115% kế hoạch;
- Sản lượng tiêu thụ thép cán : 291.028 tấn, đạt 116% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế : -52 tỷ đồng;
- Đầu tư : 3,8 tỷ đồng, đạt 12% kế hoạch;



- Tiền lương bình quân : 8.170.568 đồng/người/tháng, đạt 116% kế hoạch.
- 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 được thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:
 - Giá trị SXCN : 2.728 tỷ đồng;
 - Doanh thu : 2.480 tỷ đồng;
 - Sản lượng sản xuất phôi thép : 260.000 tấn;
 - Sản lượng sản xuất thép cán : 275.000 tấn, trong đó:
 - + Tự sản xuất : 250.000 tấn;
 - + Gia công : 25.000 tấn;
 - Sản lượng tiêu thụ thép : 275.000 tấn;
 - Lợi nhuận trước thuế : 36,02 tỷ đồng;
 - Tiền lương bình quân : 8.010.339 đồng/người/tháng.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

*** Bảng cân đối kế toán:**

- Tài sản ngắn hạn:	982.213.215.489 đồng;
+ Tiền và các khoản tương đương tiền:	187.437.538.246 đồng;
+ Các khoản phải thu ngắn hạn:	357.900.947.192 đồng;
+ Hàng tồn kho	423.015.406.491 đồng;
+ Tài sản ngắn hạn khác	13.859.323.560 đồng;
- Tài sản dài hạn:	766.171.221.938 đồng;
+ Tài sản cố định:	605.018.101.623 đồng;
+ Tài sản dở dang dài hạn:	20.023.094.810 đồng;
+ Tài sản dài hạn khác:	141.130.025.505 đồng;
- Nợ phải trả:	1.145.120.842.076 đồng;
+ Nợ ngắn hạn:	1.145.120.842.076 đồng;
+ Nợ dài hạn	0 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	603.263.595.351 đồng;

*** Kết quả hoạt động kinh doanh:**

- Doanh thu thuần về bán hàng:	3.102.704.319.115 đồng;
- Giá vốn hàng bán:	2.946.376.838.639 đồng;
- Lợi nhuận gộp về bán hàng:	156.327.480.476 đồng;
- Doanh thu hoạt động tài chính:	569.932.877 đồng;

- Chi phí tài chính:	78.989.692.997 đồng;
- Chi phí bán hàng:	53.893.187.909 đồng;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	74.177.065.721 đồng;
- Thu nhập khác:	951.458.369 đồng;
- Chi phí khác:	2.686.802.685 đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	(51.897.877.590) đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	0 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	(51.897.877.590) đồng.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015, chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty và Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015, kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo về việc chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2016.

Theo đó, phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2015 được thực hiện theo nguyên tắc sau:

TT	Chức danh	Mức lương (đồng/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT		10.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	40.000.000	8.000.000
3	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	26.000.000	8.000.000
4	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	26.000.000	8.000.000
5	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức danh cán bộ quản lý Công ty		8.000.000
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	26.000.000	
7	Thành viên Ban kiểm soát		5.000.000

Tiền lương được tạm ứng theo tháng, thù lao được tạm ứng theo quý và được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty (bình quân các chỉ tiêu: tổng giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và thu nhập bình quân CBCNV).

Khi kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty $\geq 100\%$ kế hoạch thì mức lương, thù lao của HĐQT và BKS được hưởng ở mức như trên.

Trường hợp kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức lương, thù lao của HĐQT và BKS bị giảm tương ứng.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Theo đó, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam sẽ là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Điều 6: Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020, cụ thể như sau:

- Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	%/CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT THAM DỰ ĐH
1	Trần Văn Thạnh	36.433.527	99,56%
2	Nguyễn Hoàng Ngân	36.408.507	99,49%
3	Nguyễn Thanh Hà	36.407.807	99,49%
4	Nguyễn Ngọc Thịnh	36.407.707	99,49%
5	Trần Ngọc Anh	36.407.607	99,49%

- Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	%/CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT THAM DỰ ĐH
1	Nguyễn Minh Phúc	36.428.715	99,54%
2	Phạm Thái Hà	36.413.192	99,50%
3	Bùi Anh Tuấn	36.412.192	99,50%

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBCKNN, HOSE, VSD;
- TCT Sông Đà (báo cáo);
- Lưu: TK HDQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Trần Văn Thạnh